

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025  
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường trung học phổ thông chuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên.*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;*

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 832/TTr-SGDĐT ngày 01 tháng 4 năm 2024.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 theo Kế hoạch được phê duyệt; các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.h

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*llllh*  
**Nguyễn Thị Thanh Lịch**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

**Tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 166 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh Gia Lai)

### A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.
- Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh: địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.
- Hoàn thành kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt theo đúng tiến độ.

### B. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

#### I. Hội đồng tuyển sinh

- Các trường trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp THPT, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên các huyện (gọi chung là các trường THPT) đề xuất danh sách hội đồng tuyển sinh gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT).
- Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của các trường.
- Hội đồng tuyển sinh của các trường chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được quy định.

#### II. Chỉ tiêu tuyển sinh

Các trường thực hiện tuyển sinh theo chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2024-2025 do Sở GDĐT giao.

#### III. Phương thức tuyển sinh

- Trường THPT chuyên Hùng Vương thực hiện phương thức thi tuyển.
- Các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp THPT (gọi chung là trường THPT) còn lại đều thực hiện phương thức xét tuyển.
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh thực hiện tuyển sinh theo Điều 12 Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021, các trung tâm giáo dục nghề

nghiệp và giáo dục thường xuyên thực hiện tuyển sinh theo Điều 12 Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

#### **IV. Đối tượng và hồ sơ dự tuyển**

*(Không áp dụng đối với tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Hùng Vương)*

- Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy chế tuyển sinh ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT; được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT, Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT (sau đây gọi chung là Quy chế tuyển sinh).

- Hồ sơ dự tuyển: Thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Quy chế tuyển sinh.

- Các trường trung học phổ thông phổ thông dân tộc nội trú (THPT DTNT) thực hiện theo Điều 10 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

#### **V. Điểm quy đổi kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm và điểm ưu tiên**

*(Không áp dụng cho tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Hùng Vương)*

##### **1. Điểm quy đổi từ kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm cấp THCS**

Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm cho mỗi năm học được quy đổi thành điểm như sau:

<b>TT</b>	<b>Kết quả xếp loại hạnh kiểm</b>	<b>Kết quả xếp loại học lực</b>	<b>Điểm quy đổi</b>
1	Tốt	Giỏi	10
2	Tốt	Khá	9
3	Khá	Giỏi	9
4	Khá	Khá	8
5	Tốt	Trung bình	7
6	Trung bình	Giỏi	7
7	Khá	Trung bình	6
8	Trung bình	Khá	6
9	Trung bình	Trung bình	5

Để tính điểm xét tuyển đối với học sinh học theo chương trình khác (học bạ có những năm không tính điểm trung bình năm học và không xếp loại hạnh kiểm), Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 của các trường THPT thực hiện:

- Căn cứ vào điểm môn học, từng học kỳ trong học bạ để tính điểm trung bình các môn học kỳ 1, trung bình các môn học kỳ 2, trung bình các môn cả năm học cho các năm học mà trong học bạ không đánh giá xếp loại để xếp loại học lực tương ứng;

- Căn cứ vào nhận xét về hạnh kiểm trong học bạ để xếp loại hạnh kiểm cuối năm của các năm học mà trong học bạ không đánh giá xếp loại;

*(Việc tính điểm trung bình và xếp loại hạnh kiểm căn cứ văn bản quy định hiện hành của Bộ GDĐT).*

## **2. Điểm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên (điểm ưu tiên)**

*(Không áp dụng cho tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Hùng Vương)*

### **a) Cộng 4,0 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 1**

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

### **b) Cộng 3,5 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 2**

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

### **c) Cộng 3,0 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 3**

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (tính theo đơn vị xã; những xã có ít nhất một thôn đặc biệt khó khăn cũng được tính là xã đặc biệt khó khăn).

\* Học sinh, học viên thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ được hưởng một nhóm đối tượng có chế độ ưu tiên điểm cao nhất.

## **C. QUY ĐỊNH CHI TIẾT VỀ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**

### **I. Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Hùng Vương**

#### **1. Đối tượng và điều kiện**

##### **a) Đối tượng**

Người học đã tốt nghiệp THCS (chương trình giáo dục phổ thông hoặc

chương trình giáo dục thường xuyên) tại tỉnh Gia Lai hoặc đang thường trú tại tỉnh Gia Lai, có độ tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quy chế tuyển sinh.

*b) Điều kiện*

Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ Khá trở lên; kết quả xếp loại tốt nghiệp THCS đạt từ Khá trở lên.

*c) Hồ sơ dự tuyển*

- Đơn xin dự thi và túi hồ sơ dự thi (trường phát hành từ ngày 22/5/2024).  
Mỗi thí sinh được đăng ký dự tuyển nhiều nhất hai môn chuyên và không được đăng ký dự tuyển cùng lúc các môn chuyên trong cùng các nhóm môn sau đây:

+ Nhóm 1: Hóa học, Vật lí, Lịch sử, Địa lí;

+ Nhóm 2: Toán, Ngữ văn;

+ Nhóm 3: Tiếng Anh, Tin học, Sinh học.

- Học bạ THCS (bản chính).

- Bản sao giấy khai sinh (hoặc bản gốc có chứng thực).

- Bằng tốt nghiệp THCS (bản gốc hoặc bản sao có chứng thực) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời năm học 2023-2024.

**2. Phương thức tuyển sinh**

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Hùng Vương được thực hiện theo phương thức thi tuyển, cụ thể:

*a) Môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài*

- Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và 01 môn chuyên. Nếu thí sinh đăng ký dự thi môn chuyên là một trong các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh thì phải thi 2 bài thi của môn đó: một bài thi không chuyên và một bài thi chuyên với mức độ yêu cầu cao hơn. Riêng môn Tin học thi môn chuyên là môn Toán.

- Đề thi: Đề thi theo hình thức tự luận. Riêng môn **Tiếng Anh chuyên** có thêm phần thi kỹ năng **nghe**.

- Thời gian làm bài thi:

+ Các môn **không chuyên**: Toán: 120 phút, Ngữ văn: 120 phút, Tiếng Anh: 90 phút;

+ Các môn **chuyên**: Toán (*chuyên Toán và chuyên Tin học*): 150 phút, Ngữ văn: 150 phút, Vật lí: 150 phút, Sinh học: 150 phút, Lịch sử: 150 phút, Địa lí: 150 phút, Hóa học: 150 phút, Tiếng Anh: 120 phút.

*b) Thang điểm và hệ số điểm bài thi*

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi được quy đổi ra thang điểm 10;

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

### **3. Điểm xét tuyển, nguyên tắc và cách xét tuyển**

#### *a) Điểm xét tuyển*

Điểm xét tuyển là Tổng số điểm các bài thi không chuyên cộng với điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số).

#### *b) Nguyên tắc xét tuyển*

Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0.

#### *c) Cách xét tuyển*

Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

- Có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- Có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn;
- Có điểm trung bình các môn học của cả năm học lớp 9 cao hơn.

### **4. Tổ chức thực hiện**

#### *a) Quy trình tuyển sinh*

- Đăng ký dự tuyển: Học sinh hoặc cha, hoặc mẹ, hoặc người giám hộ, hoặc người đỡ đầu nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường THPT chuyên Hùng Vương từ 08 giờ 00 ngày 29/5/2024 đến 17 giờ 00 ngày 03/6/2024.

- Sở GDĐT giao Trường THPT chuyên Hùng Vương thực hiện công tác thu nhận hồ sơ, kiểm tra đối tượng và điều kiện dự thi, lập danh sách thí sinh đúng đối tượng và đủ điều kiện dự thi báo cáo về Sở GDĐT;

- Sở GDĐT thành lập Hội đồng Ra đề thi, Hội đồng Coi thi, Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo trong kỳ thi tuyển;

- Khi có kết quả thi tuyển, Trường THPT chuyên Hùng Vương tổ chức xét tuyển, lập danh sách người học trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt. Kết quả tuyển sinh được thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT và cổng thông tin điện tử của Trường THPT chuyên Hùng Vương chậm nhất 03 ngày so với ngày công bố kết quả trúng tuyển.

*b) Thời gian tuyển sinh*

- Thu nhận hồ sơ và kiểm tra đối tượng, điều kiện dự thi, lập danh sách thí sinh dự thi: từ ngày 29/5/2024 đến ngày 03/6/2024;
- Thi tuyển: từ ngày 06/6/2024 đến ngày 08/6/2024.

## **II. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT DTNT**

### **1. Đối tượng tuyển sinh**

a) Học sinh là người dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên, có độ tuổi theo quy định, bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

- Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);

- Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

c) Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường THPT DTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

### **2. Phương thức tuyển sinh, chế độ ưu tiên và tuyển thẳng**

*a) Phương thức tuyển sinh và chế độ ưu tiên*

- Các trường THPT DTNT tuyển sinh vào lớp 10 theo phương thức xét tuyển.
- Điểm xét tuyển là tổng điểm quy đổi từ kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của 04 năm học cấp THCS cộng với điểm ưu tiên (*thực hiện theo quy định tại mục V phần B của Kế hoạch này*).

*b) Xét tuyển thẳng*

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (thực hiện theo Điều 3 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định Chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người);



- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng tuyển sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

### **3. Phân bổ chỉ tiêu và nguyên tắc xét tuyển**

#### *a) Phân bổ chỉ tiêu theo vùng kinh tế - xã hội*

Trên cơ sở tham khảo ý kiến của chính quyền địa phương thuộc vùng tuyển sinh, các trường THPT DTNT tham mưu, đề xuất Sở GDĐT phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho từng địa bàn cấp huyện. Trong đó, để đảm bảo tương quan giữa quyền lợi của người học thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn với chất lượng học sinh được tuyển, các trường THPT DTTN phân bổ chỉ tiêu giữa các vùng như sau:

- Học sinh tốt nghiệp THCS thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chiếm 60%.

- Học sinh tốt nghiệp THCS thường trú tại các vùng còn lại chiếm 40% tổng chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 của trường.

Trường hợp tuyển không đủ một trong hai chỉ tiêu nêu trên, các trường THPT DTNT được xét tuyển tăng chỉ tiêu còn lại.

#### *b) Phân bổ chỉ tiêu theo loại hình trường THCS học sinh đã tốt nghiệp*

Trên cơ sở hồ sơ thí sinh được phân chia theo từng cấp huyện và vùng kinh tế - xã hội mỗi huyện, thị xã, thành phố, các trường THPT DTNT căn cứ vào loại hình trường THCS học sinh đã tốt nghiệp để xét tuyển theo tỷ lệ:

- 80% chỉ tiêu xét tuyển dành cho học sinh của các trường THCS DTNT.

- 20% chỉ tiêu còn lại xét tuyển học sinh từ các trường THCS khác.

Trường hợp tuyển không đủ một trong hai chỉ tiêu nêu trên, các trường THPT DTNT được xét tuyển tăng chỉ tiêu còn lại.

#### *c) Nguyên tắc xét tuyển*

- Ưu tiên xét tuyển cho các đối tượng được quy định tại nội dung a, b mục 1 phần II; nếu chưa đủ chỉ tiêu mới xét tuyển đối tượng quy định tại nội dung c mục 1 phần II.

- Lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều người học có điểm bằng nhau, thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xét từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

### **4. Quy trình và thời gian tổ chức tuyển sinh**

### a) Quy trình tuyển sinh

- Căn cứ vào Kế hoạch này, các trường THPT DTNT thông báo tuyển sinh, phối hợp với phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố thông báo rộng rãi cho phụ huynh, học sinh biết phương thức, chỉ tiêu, đối tượng tuyển sinh, điều kiện, hồ sơ dự tuyển.

- Phòng GDĐT thực hiện việc thu nhận hồ sơ của tất cả học sinh dự tuyển, lập danh sách đăng ký gửi về Trường Phổ thông DTNT tỉnh và Trường THPT DTNT Đông Gia Lai (*phòng GDĐT không thực hiện việc sơ tuyển; tất cả các hồ sơ đúng quy định đều được thu nhận và nộp về trường THPT DTNT để xét*).

### b) Thời gian tổ chức tuyển sinh

Trường PTDTNT tỉnh và Trường THPT DTNT Đông Gia Lai phối hợp với phòng GDĐT, chính quyền địa phương và các ban ngành có liên quan để thực hiện công tác tuyển sinh:

- Từ ngày 01/6 đến ngày 07/6/2024: Thông báo tuyển sinh;
- Từ ngày 08/6 đến ngày 17/6/2024: Thu nhận hồ sơ xét tuyển;
- Từ ngày 19/6 đến ngày 21/6/2024: Thực hiện xét tuyển;
- Từ ngày 22/6 đến ngày 24/6/2024: Trình Sở GDĐT phê duyệt danh sách trúng tuyển;
- Chậm nhất đến ngày 05/7/2024, các đơn vị thông báo hoặc gửi giấy báo nhập học cho địa phương và học sinh.

## III. Tuyển sinh vào các trường THPT khác (không phải trường chuyên biệt)

### 1. Đối tượng tuyển sinh

Người học đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên, có độ tuổi theo quy định, thường trú tại địa phương thuộc vùng tuyển sinh theo quy định.

### 2. Phương thức tuyển sinh, chế độ ưu tiên và tuyển thẳng

#### a) Phương thức tuyển sinh

- Các trường THPT tuyển sinh vào lớp 10 bằng phương thức xét tuyển.
- Điểm xét tuyển vào lớp 10 trường THPT là tổng điểm được quy đổi từ kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của 04 năm học cấp THCS cộng với điểm ưu tiên (*Điểm quy đổi từ kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm và điểm ưu tiên thực hiện theo quy định tại mục V phần B của Kế hoạch này*); nếu người học có 02 năm học của 01 lớp thì quy đổi từ kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của năm học lại lớp đó.

#### b) Xét tuyển thẳng

Tuyển thẳng vào trung học phổ thông các đối tượng sau đây:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh là người dân tộc rất ít người;
- Học sinh khuyết tật;
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

*c) Nguyên tắc xét tuyển*

Lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều người học có điểm bằng nhau, thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xét từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

### **3. Địa bàn tuyển sinh**

Các trường thực hiện việc tuyển sinh theo địa bàn huyện, thị xã, thành phố. Học sinh học và xét tốt nghiệp THCS ở địa bàn nào thì đăng ký xét tuyển vào lớp 10 ở các trường THPT đứng chân trên địa bàn đó.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh trong việc học tập, đi lại đối với các xã, phường vùng giáp ranh địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, các trường mở rộng thêm địa bàn tuyển sinh như sau:

- Các trường THPT trên địa bàn thành phố Pleiku được tuyển học sinh xã Chư Đăng Ya, huyện Chư Păh và xã Ia Der, huyện Ia Grai;
- Trường THPT Nguyễn Huệ (huyện Đak Đoa) được tuyển học sinh xã An Phú, thành phố Pleiku;
- Trường THPT Trần Hưng Đạo (huyện Mang Yang) được tuyển học sinh các xã Hải Yang và Kdang, huyện Đak Đoa;
- Các trường THPT trên địa bàn thị xã Ayun Pa được tuyển học sinh xã Ia Trôk, huyện Ia Pa và xã Ia Hiao, huyện Phú Thiện;
- Trường THPT Nguyễn Tất Thành (huyện Ia Pa) được tuyển học sinh xã Ia Yeng, huyện Phú Thiện;
- Trường THPT Trường Chinh (huyện Chư Sê) được tuyển học sinh các xã Ia Băng và Ia Bang, huyện Chư Prông;
- Trường THPT Trần Cao Vân (huyện Chư Sê) được tuyển học sinh xã Ia Vê, huyện Chư Prông và xã Ia Hla, huyện Chư Puh;
- Trường THPT Trần Phú (huyện Chư Prông) được tuyển học sinh xã Gào,

thành phố Pleiku;

- Các trường THPT trên địa bàn thị xã An Khê được tuyển học sinh xã Phú An, Ya Hội huyện Đak Pơ. Trường THPT Nguyễn Trãi được tuyển học sinh phía đông cầu Tà Ly (gồm các thôn: Tân Sơn, Tân Bình, Tân Tự thuộc xã Tân An và các thôn An Sơn, Hiệp An, Hiệp Phú thuộc xã Cư An); hết ngày 16/7/2024, nếu chưa đủ chỉ tiêu giao thì được tuyển học sinh trên địa bàn thị xã An Khê và các xã Tân An, Cư An, Phú An, Ya Hội thuộc huyện Đak Pơ.

- Các trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học ngoài công lập trực thuộc Sở được tuyển sinh trên toàn quốc.

#### **4. Quy trình và thời gian tổ chức tuyển sinh**

##### *a) Quy trình tuyển sinh*

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh này, các trường THPT lập kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh đúng theo Quy chế, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

##### *b) Thời gian tuyển sinh*

- Thông báo tuyển sinh rộng rãi đến cha mẹ học sinh và học sinh bằng các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội... ít nhất 10 ngày trước ngày nhận hồ sơ.

- Nhận hồ sơ và tổ chức xét tuyển từ ngày 11/7 đến hết ngày 16/7/2024.

- Kết thúc nhận hồ sơ và xét tuyển, hội đồng tuyển sinh các trường lập danh sách, trình Giám đốc Sở GDĐT duyệt học sinh trúng tuyển theo quy định.

#### **IV. Tuyển sinh vào lớp 10 ở các trung tâm GDTX**

- Thực hiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh và Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên; Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên.

- Các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện và Trung tâm GDTX tỉnh xây dựng kế hoạch và thực hiện tuyển sinh trên phạm vi toàn tỉnh; trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh trước ngày 15/8/2024.

#### **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **I. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025 đối với các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT và phòng GDĐT.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 cho các trường THPT.

- Chỉ đạo phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và triển khai

thực hiện kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp, chuyển dữ liệu trên hệ thống quản lý nhà trường sang phần mềm hệ thống tuyển sinh để triển khai thực hiện tuyển sinh trực tuyến mà không cần phải nhập dữ liệu của học sinh.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn tỉnh. Báo cáo kết quả tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 về UBND tỉnh sau khi kết thúc kỳ tuyển sinh.

## **II. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Chỉ đạo các Phòng GDĐT triển khai thực hiện Kế hoạch này và hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT; hoàn tất công tác xét tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024, cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp (tạm thời) đúng thời gian quy định; kiểm tra, hoàn chỉnh dữ liệu của học sinh lớp 9 năm học 2023-2024 (đủ dữ liệu các năm học lớp 6, lớp 7, lớp 8 và lớp 9) chuyển sang Cơ sở dữ liệu ngành để làm cơ sở triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 đảm bảo quy định./.